TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2572 /CTTBI-TTHT V/v trả lời công văn số 2404/CV-ADE của Công ty cổ phần năng lượng ADE.	*Thái Bình, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

Kính gửi: Công ty cổ phần năng lượng ADE;
Mã số thuế: 1001269566;
Địa chỉ nhận thông báo: Lô CN02, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, Cục Thuế tỉnh Thái Bình nhận Công văn số 2404/CV-ADE của Công ty cổ phần năng lượng ADE - Mã số thuế 1001269566 (gọi tắt là Công ty) về việc "*giải đáp chính sách thuế GTGT, TNDN"*. Về nội dung này, Cục Thuế tỉnh Thái Bình có ý kiến như sau:

- Tại khoản 2 Điều 18 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định:

"Điều 18. Nhiệm vụ của cơ quan quản lý thuế

...

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế; ..."

- Tại khoản 1, khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 quy định:

"Điều 45. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

1. Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

...

4. Chính phủ quy định địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với các trường hợp sau đây:

a) Người nộp thuế có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh;

b) Người nộp thuế thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh ở nhiều địa bàn; người nộp thuế có phát sinh nghĩa vụ thuế đối với các loại thuế khai và nộp theo từng lần phát sinh;

..."

- Tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

"Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

Người nộp thuế thực hiện các quy định về địa điểm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 45 Luật Quản lý thuế và các quy định sau đây:

1. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có nhiều hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế là cơ quan thuế nơi có hoạt động kinh doanh khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính đối với các trường hợp sau đây:

...

c) Khai thuế giá trị gia tăng tại nơi có nhà máy sản xuất điện.

...

2. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính (trừ các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều này) tại cơ quan thuế quản lý trụ sở chính. Đồng thời, người nộp thuế phải nộp Bảng phân bổ số thuế phải nộp (nếu có) theo từng địa bàn cấp tỉnh nơi được hưởng nguồn thu ngân sách nhà nước (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) cho cơ quan thuế quản lý trụ sở chính, trừ một số trường hợp sau đây không phải nộp Bảng phân bổ số thuế phải nộp:

...

c) Thuế giá trị gia tăng của hoạt động kinh doanh xây dựng (bao gồm cả xây dựng đường giao thông, đường dây tải điện, đường ống dẫn nước, đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí) tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính nhưng không thành lập đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại địa bàn cấp tỉnh đó mà giá trị công trình xây dựng bao gồm cả thuế giá trị gia tăng dưới 1 tỷ đồng.

...”

- Tại điểm c, điểm d khoản 1; điểm c, điểm d khoản 2; điểm c, điểm d khoản 3 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính, quy định:

“Điều 13. Khai thuế, tính thuế, phân bổ và nộp thuế giá trị gia tăng

1. Các trường hợp được phân bổ:

...

c) Hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về hệ thống ngành kinh tế quốc dân và quy định của pháp luật chuyên ngành;

d) Đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh là cơ sở sản xuất (bao gồm cả cơ sở gia công, lắp ráp), trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP;

...

2. Phương pháp phân bổ:

...

c) Phân bổ thuế giá trị gia tăng phải nộp đối với hoạt động xây dựng:

Số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho từng tỉnh của hoạt động xây dựng bằng (=) doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động xây dựng tại từng tỉnh nhân (x) với 1%.

Doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng được xác định theo hợp đồng đối với các công trình, hạng mục công trình xây dựng. Trường hợp công trình, hạng mục công trình xây dựng liên quan tới nhiều tỉnh mà không xác định được doanh thu của công trình tại từng tỉnh thì sau khi xác định tỷ lệ 1% trên doanh thu của công trình, hạng mục công trình xây dựng, người nộp thuế căn cứ vào tỷ lệ (%) giá trị đầu tư

của công trình tại từng tỉnh trên tổng giá trị đầu tư để xác định số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho từng tỉnh.

d) Phân bổ số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho tỉnh nơi đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh là cơ sở sản xuất:

d.1) Số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho tỉnh nơi có cơ sở sản xuất bằng (=) doanh thu theo giá chưa có thuế giá trị gia tăng nhân (x) với 2% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế giá trị gia tăng 10%) hoặc 1% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%) với điều kiện tổng số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho các tỉnh nơi có cơ sở sản xuất không được vượt quá số thuế giá trị gia tăng phải nộp của người nộp thuế tại trụ sở chính. Trường hợp cơ sở sản xuất điều chuyển thành phẩm hoặc bán thành phẩm cho đơn vị khác trong nội bộ để bán ra thì doanh thu của sản phẩm sản xuất ra được xác định trên cơ sở giá thành sản xuất sản phẩm.

d.2) Trường hợp người nộp thuế tính để khai, nộp theo tỷ lệ % quy định tại điểm d.1 khoản này mà tổng số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho các tỉnh nơi có cơ sở sản xuất lớn hơn tổng số thuế giá trị gia tăng phải nộp của người nộp thuế tại trụ sở chính thì người nộp thuế phân bổ số thuế phải nộp cho các tỉnh nơi có cơ sở sản xuất theo công thức sau: Số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho từng tỉnh nơi có cơ sở sản xuất bằng (=) số thuế giá trị gia tăng phải nộp của người nộp thuế tại trụ sở chính nhân (x) với tỷ lệ (%) doanh thu theo giá chưa có thuế giá trị gia tăng của sản phẩm sản xuất ra tại từng tỉnh trên tổng doanh thu theo giá chưa có thuế giá trị gia tăng của sản phẩm sản xuất ra của người nộp thuế.

d.3) Doanh thu dùng để xác định tỷ lệ phân bổ theo quy định tại điểm d.1 và d.2 khoản này là doanh thu thực tế phát sinh của kỳ tính thuế. Trường hợp khai bổ sung làm thay đổi doanh thu thực tế phát sinh thì người nộp thuế phải xác định và phân bổ lại số thuế phải nộp của từng kỳ tính thuế có sai sót đã kê khai bổ sung để xác định số thuế giá trị gia tăng chênh lệch chưa phân bổ hoặc phân bổ thừa cho từng địa phương.

...

3. Khai thuế, nộp thuế:

...

c) Đối với hoạt động xây dựng:

c.1) Người nộp thuế là nhà thầu xây dựng, ký hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư để thi công công trình xây dựng tại tỉnh khác với nơi có trụ sở chính của người nộp thuế, bao gồm cả công trình, hạng mục công trình xây dựng liên quan tới nhiều tỉnh thì người nộp thuế thực hiện khai thuế giá trị gia tăng của các công trình, hạng mục công trình đó với cơ quan thuế nơi có công trình xây dựng theo mẫu số 05/GTGT ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư này; nộp tiền thuế đã kê khai vào ngân sách nhà nước tại tỉnh nơi có công trình xây dựng. Trường hợp Kho bạc Nhà nước đã thực hiện khấu trừ theo quy định tại khoản 5 Điều này thì người nộp thuế không phải nộp tiền vào ngân sách nhà nước tương ứng với số tiền thuế Kho bạc Nhà nước đã khấu trừ.

c.2) Người nộp thuế phải tổng hợp doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động xây dựng vào hồ sơ khai thuế tại trụ sở chính để xác định số thuế phải

nộp cho toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh tại trụ sở chính. Số thuế giá trị gia tăng đã nộp tại tỉnh nơi có công trình xây dựng được bù trừ với số thuế giá trị gia tăng phải nộp tại trụ sở chính.

d) Đối với đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh là cơ sở sản xuất:

Người nộp thuế thực hiện khai thuế giá trị gia tăng tập trung cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh là cơ sở sản xuất và nộp hồ sơ khai thuế theo mẫu số 01/GTGT, phụ lục bảng phân bổ thuế giá trị gia tăng phải nộp cho địa phương nơi được hưởng nguồn thu (trừ hoạt động sản xuất thủy điện, hoạt động kinh doanh xổ số điện toán) theo mẫu số 01-6/GTGT ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp; nộp số tiền thuế phân bổ cho từng tỉnh nơi có cơ sở sản xuất theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Thông tư này.

...”

- Tại Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015) quy định về: Thuế suất ưu đãi; Miễn thuế, giảm thuế; Giảm thuế đối với các trường hợp khác; Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Tại Điều 22 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Căn cứ các quy định trên và nội dung văn bản hỏi, Cục Thuế hướng dẫn theo nguyên tắc:

1. Việc xác định dự án dự án đầu tư thuộc lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch đối với dự án “đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái” của Công ty theo hình thức hợp tác mua bán điện mặt trời PPA không thuộc trách nhiệm của cơ quan Thuế. Cục Thuế đề nghị Công ty căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Điện lực, Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan để xác định và thực hiện theo quy định. Nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị Công ty báo cáo các cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn cụ thể.

2. Về kê khai, phân bổ số thuế GTGT phải nộp

Trường hợp Công ty có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh khác với nơi Công ty đóng trụ sở chính thì:

- Trường hợp hoạt động “đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái” của Công ty nếu đáp ứng điều kiện là “Nhà máy sản xuất điện” đúng theo quy định của Luật Điện lực và các Pháp luật hiện hành thì thực hiện khai thuế giá trị gia tăng tại nơi có nhà máy sản xuất điện theo quy định tại Điều 45 Luật Quản lý thuế và điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp hoạt động “đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái”; hoạt động “thiết kế, thi công, lắp đặt điện mặt trời áp mái” không đáp ứng điều kiện là “Nhà máy sản xuất điện” thì người nộp thuế thực hiện khai thuế, tính thuế, phân bổ và nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Điều 45 Luật Quản lý thuế; khoản 2

Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và điểm c, điểm d khoản 1; điểm c, điểm d khoản 2; điểm c, điểm d khoản 3 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế đề nghị Công ty căn cứ thực tế sản xuất kinh doanh để thực hiện khai thuế, tính thuế, phân bổ thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định pháp luật.

3. Về ưu đãi thuế TNDN:

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với từng dự án đầu tư cụ thể. Cục Thuế đề nghị Công ty căn cứ thực tế dự án đầu tư của đơn vị, đối chiếu quy định của pháp luật hiện hành; của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (nêu trên) để xác định đối tượng, trường hợp ưu đãi thuế TNDN (nếu có) theo đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, đề nghị Công ty tham khảo các văn bản chính sách thuế tại Trang thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh Thái Bình (địa chỉ: https://thaibinh.gdt.gov.vn); trường hợp còn vướng mắc, Công ty liên hệ trực tiếp về Cục Thuế *(Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3, điện thoại 02273.643.395)* để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế tỉnh Thái Bình trả lời để Công ty cổ phần năng lượng ADE được biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và những quy định pháp luật đã trích dẫn trên. Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: TTKT3, NVDTPC, KK;
- Trang Thông tin điện tử Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH THÁI BÌNH
TỔNG CỤC THUẾ

Hà Nhật Quang